

**BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT
TIÊU CHUẨN**

CHỨC DANH: PGS

Mã hồ sơ:



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ; Nội dung không đúng thì để trống:)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ; Giảng viên thỉnh giảng

Ngành: Kinh tế

Chuyên ngành: Quản trị kinh doanh

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: ĐỖ HỮU HẢI

2. Ngày tháng năm sinh: 15/10/1975;
Việt Nam

Nam ; Nữ ; Quốc tịch:

Dân tộc: Kinh;

Tôn giáo: Không

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam:

4. Quê quán: xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố:

Xã Ngọc Thanh, Huyện Kim Động, Tỉnh Hưng Yên.

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (số nhà, phố, phường, quận, thành phố hoặc xã, huyện, tỉnh):

Số nhà 25, Ngõ 155 Đường Cầu Giấy, Phường Quan Hoa, Quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội.

6. Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bru điện):

Đỗ Hữu Hải

Khoa Quản trị Kinh doanh, Trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm TP. HCM

140 Lê Trọng Tấn, Phường Tây Thạnh, Quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại nhà riêng: 02438336868; Điện thoại di động: 0919226868; E-mail:
haidh1975@gmail.com

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

Thời gian	Công việc	Đơn vị
Từ năm 1996 đến năm 2010:	Kế toán, kiểm toán viên, giám đốc nhà máy, ủy viên HĐQT	Công ty cổ phần Dịch vụ Viễn thông và in Bưu điện VNPT.
Từ năm 2006 đến năm 2008:	Học thạc sỹ	Trường Đại học Kinh tế Quốc dân
Từ năm 2006 đến năm 2008:	Học thạc sỹ	Trường Đại học Bách Khoa Hà Nội
Từ năm 2010 đến năm 2017:	Trưởng phòng Hành chính Tổng Hợp	Viện Công nghệ thông tin – Đại học Quốc gia Hà Nội.
Từ năm 2010 đến năm 2012:	Học Cao cấp lý luận chính trị - Hành chính	Học viện Chính trị - Hành chính Khu vực I
Từ năm 2010 đến năm 2014	Nghiên cứu sinh	Trường Đại học Kinh tế Quốc dân
Từ tháng 10/2014 đến T10/2018:	Trưởng ban đào tạo và tư vấn	Viện văn hóa kinh doanh
Từ năm 2017 đến nay:	Giảng viên	Trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm TP. HCM.

Chức vụ: Hiện nay: Giảng viên;

Chức vụ cao nhất đã qua: Trưởng phòng, giám đốc

Cơ quan công tác hiện nay: Trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm TP. HCM

Địa chỉ cơ quan: 140 Lê Trọng Tấn, Phường Tây Thạnh, Quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại cơ quan: 02838161673

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học:

- Trường Đại học Kinh tế - Đại học Quốc gia Hà Nội,
- Trường Đại học Đông Đô,
- Trường Đại học Đại Nam,
- Trường Đại học Kinh tế Quốc dân,
- Trường Đại học Công nghệ TP. HCM,
- Trường Đại học Quốc tế Hồng Bàng,
- Trường Đại học Thành Đông

8. Đã nghỉ hưu từ tháng năm

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có):

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ):

- Trường Đại học Công nghệ TP. HCM
- Trường Đại học Quốc tế Hồng Bàng
- Trường đại học Kinh tế, Đại học quốc gia Hà Nội
- Trường Đại học Thành Đông
- Trường Đại học Duy Tân

9. Trình độ đào tạo:

Bậc Đại học (Đã đỗ Trường Đại học Mở địa chất hệ chính quy – nhưng do hoàn cảnh gia đình nên đã chọn hệ cao đẳng chính quy để học):

- Được cấp bằng cử nhân Cao đẳng ngày 6 tháng 9 năm 1996,
ngành: Kế toán DN sản xuất, chuyên ngành: Kế toán
Nơi cấp bằng ĐH (trường, nước): Trường Đại học Tài chính Kế toán Hà Nội, Việt Nam
- Được cấp bằng ĐH ngày 27 tháng 11 năm 1999,
ngành: Kế toán, chuyên ngành: Kế toán
Nơi cấp bằng ĐH (trường, nước): Trường Đại học Kinh tế, Việt Nam
- Được cấp bằng ĐH ngày 22 tháng 10 năm 2012,
ngành: Cao cấp lý luận chính trị - Hành chính, chuyên ngành: Lý luận Chính trị
Nơi cấp bằng ĐH (trường, nước): Học viện Chính trị - Hành chính Khu vực I

Bậc Thạc sỹ:

- Được cấp bằng ThS ngày 13 tháng 1 năm 2010,
ngành: Kinh tế, chuyên ngành: Quản trị kinh doanh
Nơi cấp bằng ThS (trường, nước): Trường Đại học Bách Khoa Hà Nội, Việt Nam
- Được cấp bằng ThS ngày 10 tháng 6 năm 2010,
ngành: Kinh tế, chuyên ngành: Lịch sử học thuyết Kinh tế (Kinh tế học).
Nơi cấp bằng ThS (trường, nước): Trường Đại học Kinh tế Quốc dân, Việt Nam

Bậc Tiến sỹ:

- Được cấp bằng TS ngày 5 tháng 2 năm 2015,
ngành: Kinh tế, chuyên ngành: Quản trị kinh doanh
Nơi cấp bằng TS (trường, nước): Trường Đại học Kinh tế Quốc dân, Việt Nam
- Được cấp bằng TSKH ngày ... tháng năm, ngành:,
chuyên ngành:

Nơi cấp bằng TSKH (trường, nước):

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày tháng năm ,
ngành:

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh PGS tại HDGS cơ sở: Trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm TP. HCM.

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh PGS tại HDGS ngành, liên ngành: Hội đồng ngành Kinh tế

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

Hướng khoa học chủ yếu đã nghiên cứu:

- Phân tích hoạt động kinh doanh: Đánh giá hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp qua các yếu tố đầu vào như tài chính, sản xuất, giá thành, tiêu thụ, lợi nhuận, ... để đưa ra quyết định.
- Văn hóa doanh nghiệp: Xây dựng mô hình VHDN, thương hiệu cho DN.
- Marketing: Tư vấn, ứng dụng hoạt động Marketing vào DN.
- Kế toán, kiểm toán: Đánh giá các yếu tố ảnh hưởng đến kế toán, kiểm toán.
- Phương pháp định lượng trong kinh tế: Vận dụng lý thuyết, mô hình NC vào thực tế.
- Kinh tế lượng: Đo lường kinh tế, các lý thuyết kinh tế, mô hình kinh tế để kiểm định các mối quan hệ, phân tích và dự báo dưới sự hỗ trợ của phần mềm.
- Quản trị bán hàng, doanh nghiệp: Đánh giá tác động và các nhân tố ảnh hưởng đến bán hàng.
- Quản trị chiến lược: Chiến lược, quản trị.
- PT chính sách kinh tế: Các chính sách, mô hình kinh tế, tác động.

Đề tài chủ yếu đã nghiên cứu:

- **Nghiên cứu sinh:** Đề tài nghiên cứu, Trường Đại học Kinh tế Quốc dân, “*Hệ thống tiêu chí nhận diện văn hoá doanh nghiệp - Vận dụng cho doanh nghiệp Việt Nam,*” thời gian 2010-2014.
- **Chủ trì:** Đề tài nghiên cứu khoa học cấp Trường Đại học Kinh tế Quốc dân, “*Phát triển văn hoá doanh nghiệp Việt Nam trong nền kinh tế thị trường,*” mã số: NCS2010.11, thời gian 2010-2012.
- **Chủ trì:** Đề tài nghiên cứu khoa học cấp Trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm TP. HCM, “*Nghiên cứu sự tác động của các yếu tố thuộc văn hóa doanh nghiệp tới sự cam kết của nhân viên,*” mã số: 73/GCN-KHCN, thời gian 2017-2018.
- **Chủ trì:** Đề tài nghiên cứu khoa học cấp Tỉnh Hưng Yên, “*Nghiên cứu ảnh hưởng của các yếu tố vĩ mô đến tăng trưởng kinh tế nhằm định hướng xây dựng kế hoạch, chiến lược phát triển kinh tế xã hội tỉnh Hưng Yên theo mô hình tăng trưởng nhanh gắn với phát triển bền vững,*” mã số: 17/GCNĐKKQ-SKHCN, thời gian 2017-2018.

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

Đã hướng dẫn (số lượng) 0 NCS bảo vệ thành công luận án TS; Đang hướng dẫn 02 NCS

Đã hướng dẫn (số lượng) 11 HVCH bảo vệ thành công luận văn ThS;

Đã hoàn thành 01 đề tài NCKH cấp tỉnh và 02 đề tài cấp trường (Chủ trì);

Đã công bố (số lượng) 31 bài báo KH

- Tạp chí quốc tế: 15 bài (12 bài trong danh mục Scopus – có minh chứng đính kèm).

- Tạp chí trong nước: 16 bài.

- Đã được cấp (số lượng) 0 bằng chế, giải pháp hữu ích;

- Số lượng sách đã xuất bản 06, trong đó 06 thuộc nhà xuất bản có uy tín;

- Số lượng 0 tác phẩm nghệ thuật, thành tích thể dục, thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế.

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

- 01 Bằng khen cấp trường năm học 2017-2018;

- Các giấy chứng nhận trình bày bài báo khoa học tại hội nghị trong nước và nước ngoài (Trường Đại học Kinh tế quốc dân, Trường Đại học Ngân hàng TP. HCM, Đại học Chiang Mai – Thái Lan, ICTIS 2020 tại Ấn độ, ICICT 2020 tại Anh, ...)

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định): Không.

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ

1. Tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo (tự đánh giá).

Về tiêu chuẩn:

Ngay từ khi còn ngồi trên ghế nhà trường tôi đã mong muốn trở thành một giảng viên đại học. Sau khi tốt nghiệp đại học và sau đại học tôi đã được Viện Công nghệ Thông tin – Đại học Quốc gia Hà Nội tuyển dụng ở vị trí Trưởng phòng (quản lý các công việc liên quan đến tài chính, nhân sự, tổ chức, khoa học). Khi hoàn thành luận án Tiến sĩ tại Trường Đại học Kinh tế quốc dân, tôi đã được Trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm TP. HCM tuyển dụng biên chế giảng viên. Tôi tự nhận thấy mình có đủ các tiêu chuẩn của một nhà giáo như:

- Phẩm chất, đạo đức, tư tưởng tốt;

- Đạt trình độ chuẩn được đào tạo về chuyên môn, nghiệp vụ. Không ngừng học tập, phấn đấu trao dồi kiến thức, cập nhật thông tin về chuyên môn nghiệp vụ;
- Có sức khỏe theo yêu cầu nghề nghiệp;
- Có lý lịch bản thân rõ ràng.

Về nhiệm vụ:

Tôi luôn thực hiện tốt các nhiệm vụ giảng dạy và nghiên cứu khoa học theo các tiêu chí như sau:

- Thực hiện nhiệm vụ của giảng viên theo quy định của Luật giáo dục, Luật giáo dục đại học, chế độ làm việc của giảng viên và các văn bản pháp luật có liên quan.
- Thực hiện sứ mệnh của giảng viên là dạy làm người và dạy để làm việc.
- Biên soạn chương trình, giáo trình và sách phục vụ đào tạo khác (6 quyển); giảng dạy, hướng dẫn đồ án, khóa luận tốt nghiệp đại học, luận văn thạc sĩ, luận văn chuyên khoa, chuyên đề, luận án tiến sĩ và thực hiện những nhiệm vụ chuyên môn khác theo quy định.
- Nghiên cứu, phát triển ứng dụng khoa học và chuyển giao công nghệ, bảo đảm chất lượng đào tạo.
- Rèn luyện đạo đức, tác phong khoa học, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ và định hướng nghiên cứu khoa học, công nghệ cho đồng nghiệp trong tổ, nhóm chuyên môn.
- Hợp tác với đồng nghiệp về công tác chuyên môn; tham gia các hoạt động tư vấn khoa học, công nghệ, chuyển giao công nghệ phục vụ kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh và các công tác khác.
- Chủ trì thành công 01 đề tài cấp bộ và 02 đề tài cấp cơ sở. Tham gia đề tài nghiên cứu cấp bộ khác.
- Là tác giả của một số bài báo khoa học đăng tải trên các tạp chí trong và ngoài nước, trên các kỷ yếu hội nghị quốc tế, quốc gia.
- Thực hiện tốt mọi nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

2. Thời gian tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

Tổng số 10 năm (7 năm thâm niên đào tạo tại Đại học Quốc gia Hà Nội, 4 năm tại Trường Đại học Công nghiệp Thực Phẩm TP. HCM).

Khai cụ thể ít nhất 6 thâm niên và 3 thâm niên cuối tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ theo bảng:

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng Ths/CK2/ đã hướng dẫn	Số đề án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số lượng giờ giảng dạy trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ giảng trực tiếp/số giờ quy đổi/ số giờ định mức
		Chính	Phụ			ĐH	SDH	
	2010-2015	Làm nghiên cứu sinh tại Trường Đại học Kinh tế quốc dân						
1	2014-2015	0	0	0	0	150	0	150/150/135
2	2015-2016	0	0	0	0	225	0	225/225/135
3	2016-2017	0	0	02=50GC	0		165	165/215/135
3 năm cuối:								
4	2017-2018	0	0	03=75GC	23=345GC	270	165	435/855/270
5	2018-2019	1	1	06=150GC	29=435GC	662	75	737/1322/270
6	2019-2020	0	0	0	9=135GC	660	150	542/945/270

3. Ngoại ngữ:

3.1. Ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng Anh

a) Được đào tạo ở nước ngoài :

- Học ĐH ; Tại nước:; Từ nămđến năm
- Bảo vệ luận văn ThS hoặc luận án TS hoặc TSKH ; Tại nước: năm.....

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước :

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ:số bằng:; năm cấp:.....

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài :

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ: Tiếng Anh
- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước): Trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm TP. HCM

d) Đối tượng khác ; Diễn giải:

- Đã tham gia nhiều hội nghị, hội thảo, khoa học quốc tế.
- Tác giả của nhiều bài báo đăng trên các tạp chí quốc tế.
- Tham gia viết phản biện cho một số tạp chí trong và ngoài nước: Econometrics and Statistics (ISSN: 2452-3062); International Journal of Business and Management; International Journal of Economics and Finance; Tạp chí Khoa học và đào tạo Ngân hàng, ...
- Tham gia trao đổi hợp tác hàn lâm và khoa học quốc tế: Singapore, Trung Quốc, Anh (REMESH - Research Network on Emergency Resources Supply Chain), ...

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ): Chứng chỉ C và B2

4. Hướng dẫn NCS, HVCH/CK2/BSNT đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH/CK2/BSNT	Đối tượng		Trách nhiệm HD		Thời gian hướng dẫn từ ...đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH	Chính	Phụ			
1	Nguyễn Thị Trang		x	x		Từ T6/2016 đến T1/2017	Trường Đại học Đông Đô	15-9-2017/ 125QĐ – ĐHDD
2	Đỗ Thị Thu Trang		x	x		Từ T6/2016 đến T1/2017	Trường Đại học Đông Đô	15-9-2017/ 125QĐ – ĐHDD
3	Vũ Quang Minh		x	x		Từ T9/2017 đến T6/2018	Trường Đại học Sư phạm KT Hưng Yên	12/9/2018
4	Trần Trọng Nghĩa		x	x		Từ T9/2017 đến T6/2018	Trường Đại học Sư phạm KT Hưng Yên	12/9/2018
5	Hoàng Quốc Thiết		x	x		Từ T9/2017 đến T6/2018	Trường Đại học Sư phạm KT Hưng Yên	12/9/2018
6	Trịnh Huy Đảm		x	x		Từ T10/2018 đến T6/2019	Trường Đại học Sư phạm KT Hưng Yên	2019
7	Nguyễn Thế Long		x	x		Từ T10/2018 đến T6/2019	Trường Đại học Sư phạm KT Hưng Yên	2019
8	Trần Thị Tuyết Linh		x	x		Từ T11/2018 đến T6/2019	Trường Đại học Công Nghiệp Thực phẩm TP. HCM	25-12-2019 /3720/QĐ-DCT
9	Nguyễn Quốc Hùng		x	x		Từ T11/2018 đến T8/2019	Trường Đại học Công Nghiệp Thực phẩm TP. HCM	25-12-2019 /3720/QĐ-DCT

10	Nguyễn Văn Thành Công		x	x		Từ T11/2018 đến T8/2019	Trường Đại học Công Nghiệp Thực phẩm TP. HCM	25-12-2019 /3720/QĐ-DCT
11	Trần Hoàng Thu Phương		x	x		Từ T5/2018 đến T8/2019	Trường Đại học Quốc tế Hồng Bàng	2019
12	Vũ Đức Tĩnh	x		x		2018-2021	Trường Đại học Đông Đô	
13	Phan Duy Hùng	x			x	2018-2021	Trường Đại học Kinh tế Quốc dân	

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phản biên soạn (từ trang ...đến trang)	Xác nhận của CS GDDH (Số văn bản xác nhận sử dụng sách)
Sau khi bảo vệ luận án TS							
1	Văn hóa doanh nghiệp – Đỉnh cao của trí tuệ	CK	Nhà xuất bản Giao thông Vận tải (2016)	1	CB	Viết một mình (1-259)/DCT 26/6/2020
2	Xác xuất thống kê và phương pháp định lượng trong kinh tế	CK	Nhà xuất bản Lao Động (2018)	2	CB	104-242/DCT 26/6/2020
3	Văn hóa doanh nghiệp	GT	Nhà xuất bản Đại học Kinh tế Quốc dân (2019)	2	CB	Viết 4 chương (33-175)/DCT 26/6/2020
4	Nghiên cứu thị trường	GT	Nhà xuất bản Đại học Kinh tế Quốc dân (2019)	2	CB	Viết 4 chương (189-299)/DCT 26/6/2020
5	Kinh tế lượng	GT	Nhà xuất bản Đại học Kinh tế Quốc dân (2019)	1	CB	Viết một mình (1-126)/DCT 26/6/2020
6	Hướng dẫn sử dụng phần mềm trong nghiên cứu khoa học (Khối ngành kinh tế, quản lý)	GT	Nhà xuất bản Đại học Kinh tế Quốc dân (2019)	1	CB	Viết một mình (1-126)/DCT 26/6/2020

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/ PCN/ TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/ Xếp loại KQ
Trước khi bảo vệ luận án TS					
1	Vận dụng văn hoá doanh nghiệp vào việc xây dựng và phát triển thương hiệu mang đậm đà bản sắc dân tộc cho các doanh nghiệp Việt Nam (ĐT)	TK	Cấp bộ	2009-2011	21/9/2011/Khá
2	Phát triển văn hoá doanh nghiệp Việt Nam trong nền kinh tế thị trường (ĐT)	CN	Cấp trường	2010-2012	2013/Đạt
Sau khi bảo vệ luận án TS					
3	Nghiên cứu sự tác động của các yếu tố thuộc văn hóa doanh nghiệp tới sự cam kết của nhân viên (ĐT)	CN	73/GCN-KHCN (cấp cơ sở)	2017-2018	27/9/2018/Khá
4	Nghiên cứu ảnh hưởng của các yếu tố vĩ mô đến tăng trưởng kinh tế nhằm định hướng xây dựng kế hoạch, chiến lược phát triển kinh tế xã hội tỉnh Hưng Yên theo mô hình tăng trưởng nhanh gắn với phát triển bền vững (ĐT)	CN	17/GCNĐK KQ-SKHCN (Cấp tỉnh)	2017-2019	22/2/2019/Đạt

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế)

7.1. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố

(Tách thành 2 giai đoạn: Trước và sau khi bảo vệ luận án TS đối với UV chức danh PGS; trước và sau khi được công nhận chức danh PGS đối với UV chức danh GS)

Ghi chú:

- Ứng viên sắp xếp theo thứ tự tạp chí theo 3 mục: Tạp chí quốc tế, Tạp chí trong nước, và Hội thảo. Trong mỗi mục bài báo được xếp theo thứ tự thời gian.
- Tác giả chính là tác giả đứng tên đầu tiên trong bài báo (trừ khi trong bài có viết các tác giả đóng góp bằng nhau – the authors contributed equally)
- Chỉ số trích dẫn lấy từ google scholar (ngày 26/6/2020): Đỗ Hữu Hải với email: haidh@hufi.edu.vn.
<https://scholar.google.com/citations?user=JZrekycAAAAJ&hl=vi>
- Danh mục công trình trong Scopus lấy từ Scopus.com (ngày 26/6/2020):
<https://www.scopus.com/authid/detail.uri?authorId=56673877700>
- Mã nhà khoa học ORCID: <http://orcid.org/0000-0001-5811-7154>

TT	Tên bài báo/ báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI/ Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập/số, trang	Năm công bố
Trước khi bảo vệ luận án TS								
1	“Luật” Văn hóa Doanh nghiệp	1	Tác giả chính	Tạp chí Kinh tế và dự báo/0866-7120		2	13/24-26	2010
2	Giám đốc công nghệ thông tin với văn hóa doanh nghiệp	1	Tác giả chính	Tạp chí Quản lý kinh tế/1859-039X		2	34/36-41	2010
3	Văn hóa doanh nghiệp và những tiêu chí đánh giá	1	Tác giả chính	Tạp chí Kinh tế và dự báo/0866-7120			4 (20)/ 83-87	2012
4	Nghiên cứu các nhân tố ảnh hưởng đến văn hóa doanh nghiệp	1	Tác giả chính	Tạp chí Khoa học và đào tạo Ngân hàng/1859-011X			128-129/ 97-105	2013
5	Nhận diện Văn hóa doanh nghiệp dưới góc độ tái cấu trúc doanh nghiệp	1	Tác giả chính	Những vấn đề đặt ra trong quá trình tái cấu trúc DN nhà nước ở Việt Nam			215-228	2013
6	Nâng cao trách nhiệm xã hội trong các doanh nghiệp vừa và nhỏ ở Việt Nam	1	Tác giả chính	Phát triển doanh nghiệp xã hội qua các trường đại học Việt Nam – Thách thức và Cơ hội			42-53	2012
Sau khi bảo vệ luận án TS								
TẠP CHÍ QUỐC TẾ								
1	Factors contributing to the development of the retail banking services in Hanoi, Vietnam	3	Tác giả chính	Asian Social Science/1911-2017	Scopus	3	11(18)/ 364-368	2015
2	Analysis of Victory Index at Telecommunicati ons companies in Vietnam	4	Tác giả chính	Asian Social Science/1911-2017	Scopus		11(27)/ 256-263	2015

3	The Factors Affect the Quality of Financial Statements Audit in Vietnam Businesses	2	Tác giả chính	Asian Social Science/1911-2017	Scopus	10	12 (1)/172-181	2015
4	Knowledge sharing behavior in Vietnam telecommunication companies	5	Tác giả phụ	International Business Management/1993-5250	Scopus		11 (3)/692-702	2017
5	Cross-border economic impacts on the socio-economic development of vietnamse northwestern border provinces	3	Tác giả phụ	Journal of Scientific and Engineering Research/2394-2630			4 (7)/356-365	2017
6	The influence of corporate culture on employee commitment	3	Tác giả chính	Springer International Publishing AG/1860-949X	Scopus	4	760/450-465	2018
7	Analysing the effects of the exporting on economic growth in Vietnam	3	Tác giả phụ	Springer International Publishing AG/1860-949X	Scopus	3	760/597-610	2018
8	Public Services in Agricultural Sector in Hanoi in the Perspective of Local Authority	3	Tác giả phụ	Springer International Publishing AG/1860-949X	Scopus		809/621-635	2019
9	Public Investment and Public Services in Agricultural Sector in Hanoi	4	Tác giả phụ	Springer International Publishing AG	Scopus		809/636-659	2019
10	Assessment of the Quality of Growth with Respect to the Efficient Utilization of Material Resources	6	Tác giả phụ	Springer International Publishing AG/1860-949X	Scopus		809/660-677	2019

11	Internal Control Factors Influencing the Operational Efficiency of Non – Financial Companies Listed on Vietnam’s Stock Exchange	1	Tác giả chính	The Journal of Social Sciences Research/2411-9458	Scopus		5(9)/130 3-1311	2019
12	The working capacity of Vietnamese Local Civil Servants	4	Tác giả phụ	Advances in Intelligent Systems and Computing/2194-5357	Scopus		Đang in	2020
13	The assessments of local manager on the quality of administrative civil servants - a case study in Hanoi city, Vietnam	4	Tác giả phụ	Springer International Publishing AG/1860-949X	Scopus		Đang in	2020
TẠP CHÍ TRONG NƯỚC								
14	Đánh giá tác động của năng lực đội ngũ cán bộ lãnh đạo đến kết quả lãnh đạo của các xã khu vực miền núi trên địa bàn tỉnh Sơn La	2	Tác giả phụ	Tạp chí khoa học & Đào tạo Ngân hàng/1859-011X			180/ 66-72	2017
15	Kiểm định mối quan hệ giữa các nhân tố ảnh hưởng, thái độ và ý định mua sắm thực phẩm chức năng	3	Tác giả phụ	Tạp chí khoa học & Đào tạo Ngân hàng/1859-011X			185/ 24-33	2017
16	Ý định chuyển đổi mua từ Offline sang online B2B tích hợp thái độ và thói quen trên khung PPM cho nhóm hàng điện tử tiêu dùng	4	Tác giả phụ	Tạp chí Kinh tế và dự báo/0866-7120			3(721)/ 57-60	2020
17	Các yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động xuất khẩu tại TP. HCM	4	Tác giả chính	Tạp chí khoa học & Đào tạo Ngân hàng/1859-011X			Đang in	2020

HỘI THẢO								
18	Phân tích các nhân tố ảnh hưởng chất lượng dạy – học môn triết học hệ cao học tại trường Đại học Kinh tế quốc dân	2	Tác giả chính	Nhà xuất bản Đại học Kinh tế quốc dân/9786049463297			421-437	2017
19	Quan điểm Phật giáo về phát triển bền vững và các nhân tố ảnh hưởng tới hiệu quả giáo dục, phổ biến quan điểm đó trong xã hội	2	Tác giả phụ	Nhà xuất bản tôn giáo			195-216	2019
20	Phân tích các nhân tố ảnh hưởng đến chất lượng dạy – học các môn khoa học lý luận chính trị (Nghiên cứu điển hình tại trường Đại học Kinh tế Quốc dân)	2	Tác giả phụ	Nhà xuất bản Lao động - Xã hội/9786046544500			327-334	2019
21	Các nhân tố ảnh hưởng đến sự phát triển thương mại điện tử của các DN Việt Nam	2	Tác giả chính	Nhà xuất bản Lao động - Xã hội/9786046541615			227-242	2019
22	Đánh giá về hoạt động mua bán trên các trang mạng xã hội – tình huống điển hình trên facebook ở Việt Nam	1	Tác giả chính	Nhà xuất bản Lao động - Xã hội/9786046541615			392-410	2019
23	Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư và sự phát triển nền kinh tế số ở Việt Nam: Cơ hội và thách thức	3	Tác giả phụ	Nhà xuất bản Lao động - Xã hội/9786046545279			48-60	2019

24	Factors Affecting the Local Governance	4	Tác giả phụ	Behavioral Predictive Modeling in Econometrics			29-41	2020
25	Leadership Model the Steta Owned Commercial Banks in Vietnam	3	Tác giả phụ	Behavioral Predictive Modeling in Econometrics			132-145	2020

- Trong đó, số lượng bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế uy tín mà UV là tác giả chính sau khi được công nhận PGS hoặc được cấp bằng TS: 12 bài (có minh chứng trong Scopus).

7.2. Bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Tác giả chính/đồng tác giả	Số tác giả
1					

7.3. Giải thưởng quốc gia, quốc tế

TT	Tên giải thưởng	Cơ quan/tổ chức ra quyết định	Số quyết định và ngày, tháng, năm	Số tác giả
1	Has successfully completed Training course on Social Enterprice from 9-11/4/2012	Neu-British Council	11/4/2012	1
2	Has successfully completed International Training programme on Governance and Management of NPOs/NGOs	Entrepreneurship Development Institute of India	24/8/2012	1
3	Has actively participated and presented paper	Neu-Khon Kaen University	26/3/2013	1
4	Has completed the International workshop course of 2015	Kier-Near	6/2/2015	1
5	Has participated and presented a research paper in EconVN 2019 "Beyond Traditional Probabilistic Methods in Economics	Trường Đại học Ngân hàng TP. HCM	16/1/2019	3
6	Certificate of presentation	Neu	27/11/2019	3

7	Certificate of presentation (Tes2020)	Chiang Mai, Thai Land	10/1/2020	4
8	Certificate of presentation (Tes2020)	Chiang Mai, Thai Land	10/1/2020	1
9	Has contributed a paper titled “The working Capacity of Vietnamese Local Civil Servants”	ICICT 2020	21/2/2020	4
10	Has contributed a paper titled “The assessments of local manager on the quality of administrative civil servants – a case study in Hanoi city, Vietnam	ICTIS 2020	16/5/2020	4

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế: Tham gia phát triển chương trình đào tạo thạc sĩ ngành Quản trị kinh doanh cho Trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm TP. HCM, 2017. Hiện chương trình đã được phê duyệt và đưa vào đào tạo (bản sao Quyết định kèm theo) và các trường Đại học khác như: Đại học Thành Đô, ...

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế*:

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 6 năm 2020

Người đăng ký
(Ký và ghi rõ họ tên)



Đỗ Hữu Hải